

Số: 126 /KL-TTrS

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 5 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh
và điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô đối với
Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận.

Thực hiện Quyết định số 65/QĐ-TTrS ngày 17/4/2025 của Chánh thanh tra Sở Xây dựng Ninh Thuận về việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô đối với Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận, từ ngày 25/4/2025 đến ngày 14/5/2025 Đoàn thanh tra theo Quyết định số 65/QĐ-TTrS đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 10/BC-ĐTTr, ngày 22/5/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Sở Xây dựng Ninh Thuận kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Công ty), địa chỉ: Thôn Kiền Kiền, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Loại hình pháp lý là Công ty TNHH hai thành viên trở lên, có Giám đốc, Phó Giám đốc và người trực tiếp điều hành hoạt động vận tải.

Công ty hoạt động nhiều ngành nghề kinh doanh như: Thu gom rác thải (ngành nghề chính), vận chuyển, xử lý rác thải, sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh, hạt nhựa, vận tải hàng hóa bằng đường bộ... công ty có 17 xe ô tô, trong đó có 14 xe chuyên dùng chở rác và 03 xe tải thùng để chở phân bón công ty.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Trên cơ sở Báo cáo số 199/BC-KDVT2025 ngày 21/4/2025 của Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận và kết quả kiểm tra xác suất hồ sơ, tài liệu do công ty cung cấp, kết quả kiểm tra tại hiện trường như sau:

1. Điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô

- Có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận mã số 4500225633 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp lần đầu ngày 18/9/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 31/12/2020.

- Có Giấy phép kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô số 230091/GPKDVT do Sở Giao thông vận tải Ninh Thuận cấp lần thứ 02 ngày 01/8/2023. Trong đó được

phép kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường).

- Công ty có tổng số 17 phương tiện; trong đó 14 xe ô tô chở rác và 03 xe tải thuộc quyền sở hữu của Công ty.

- Xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa của Công ty đáp ứng theo khoản 11 Điều 56 Luật Đường bộ và có niên hạn sử dụng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 40 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, cụ thể:

STT	Biển số xe	Năm hết niên hạn sử dụng	Loại xe
1	85C - 002.80	2036	Ô tô chở rác
2	85C - 028.60	2036	Ô tô chở rác
3	85C - 033.56	2036	Ô tô chở rác
4	85C - 035.76	2041	Ô tô chở rác
5	85C - 052.79	2044	Ô tô chở rác
6	85C - 058.70	2030	Ô tô chở rác
7	85H - 007.56	2047	Ô tô chở rác
8	85H - 007.61	2047	Ô tô chở rác
9	85C - 023.70	2079	Ô tô chở rác
10	85C - 035.73	2033	Ô tô chở rác
11	85C - 036.64	2041	Ô tô chở rác
12	85C - 036.97	2035	Ô tô chở rác
13	85C - 041.97	2042	Ô tô chở rác
14	85H - 007.78	2047	Ô tô chở rác
15	85C - 020.31	2032	Ô tô tải (có mui)
16	85E - 002.65	2048	Ô tô tải (có mui)
17	85C - 045.84	2040	Ô tô tải (có mui)

2. Xe ô tô và quản lý, sử dụng xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa

a) Xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa:

- Theo Báo cáo số 199/BC-KDVT2025 ngày 21/4/2025 của Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận, có tổng số 17 phương tiện ô tô; trong đó, có 14 xe chuyên dùng chở rác và 03 xe tải thuộc quyền sở hữu của Công ty. Các xe cụ thể như sau:

STT	Biển số xe	Đăng ký	Giấy CNKD ATKT &BVMT	Bảo hiểm trách nhiệm dân sự	Phù hiệu có giá trị đến ngày
1	85C - 002.80	Có	Còn giá trị đến 21/7/2025	Còn giá trị đến 27/7/2025	09/8/2030

2	85C - 028.60	Có	Còn giá trị đến 12/7/2025	Còn giá trị đến 17/10/2025	09/8/2030
3	85C - 033.56	Có	Còn giá trị đến 07/7/2025	Còn giá trị đến 23/7/2025	09/8/2030
4	85C - 035.76	Có	Còn giá trị đến 26/6/2025	Còn giá trị đến 26/3/2026	09/8/2030
5	85C - 052.79	Có	Còn giá trị đến 02/01/2026	Còn giá trị đến 13/11/2025	09/8/2030
6	85C - 058.70	Có	Còn giá trị đến 06/7/2025	Còn giá trị đến 12/02/2026	09/8/2030
7	85H - 007.56	Có	Còn giá trị đến 12/12/2025	Còn giá trị đến 27/7/2025	09/8/2030
8	85H - 007.61	Có	Còn giá trị đến 14/01/2026	Còn giá trị đến 18/01/2026	24/7/2031
9	85C - 023.70	Có	Còn giá trị đến 01/7/2025	Còn giá trị đến 14/5/2026	09/8/2030
10	85C - 035.73	Có	Còn giá trị đến 02/7/2025	Còn giá trị đến 13/9/2025	09/8/2030
11	85C - 036.64	Có	Còn giá trị đến 02/7/2025	Còn giá trị đến 23/9/2025	09/8/2030
12	85C - 036.97	Có	Còn giá trị đến 08/7/2025	Còn giá trị đến 18/10/2025	09/8/2030
13	85C - 041.97	Có	Còn giá trị đến 16/12/2025	Còn giá trị đến 03/01/2026	09/8/2030
14	85H - 007.78	Có	Còn giá trị đến 27/12/2025	Còn giá trị đến 30/7/2025	09/8/2030
15	85C - 020.31	Có	Còn giá trị đến 02/10/2025	Còn giá trị đến 23/10/2025	09/8/2030
16	85E - 002.65	Có	Còn giá trị đến 18/07/2026	Còn giá trị đến 24/7/2025	24/7/2031
17	85C - 045.84	Có	Còn giá trị đến 11/6/2025	Còn giá trị đến 13/9/2025	09/8/2030

- Các xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa của Công ty có lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (TBGSHT) và có phù hiệu xe “XE TẢI” được Sở Giao thông vận tải Ninh Thuận cấp.

- Các xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa của Công ty có kích thước thùng xe đúng theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

- Qua kiểm tra ngẫu nhiên 12/17 xe của công ty (trong đó, có 02 xe tải và 10 xe chuyên dùng) (85C-023.70; 85C-058.70; 85C-035.76; 85H-007.78; 85C-052.79; 85C-035.73; 85C-007.61; 85C-036.64; 85C-041.97; 85H-007.56; 85C-002.65; 85C-045.84), nhận thấy: Có thực hiện niêm yết thông tin theo quy định tại Khoản 2 và Điểm a, Khoản 3, Điều 46 của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; có cụm từ “XE TẢI” làm bằng vật liệu phản quang

niêm yết (dán cố định) trên kính phía trước xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa theo mẫu quy định. 12/17 xe có Phù hiệu được dán cố định tại góc trên bên phải ngay sát phía dưới vị trí của tem kiểm định, mặt trong kính chắn gió phía trước của xe quy định tại Khoản 6 Điều 46 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

- Có trang bị dụng cụ thoát hiểm, trang bị 01 bình chữa cháy và đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo quy định tại khoản 5 Điều 33 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024.

b. Quản lý, sử dụng xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa

- Công ty đã trực tiếp quản lý và điều hành phương tiện của đơn vị mình để thực hiện vận chuyển hàng hóa. Không ủy quyền hoặc giao cho cá nhân, tổ chức nào quản lý điều hành phương tiện.

- Có xây dựng kế hoạch bảo đảm an toàn giao thông tại Kế hoạch số 37/KH-NTNT ngày 21/4/2025 của Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận.

- Có xây dựng kế hoạch bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa phương tiện tại Kế hoạch số 38/2023/NTNT ngày 01/01/2023 của Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận.

- Có thực hiện việc lập, cập nhật dữ liệu lý lịch phương tiện, quá trình hoạt động của từng phương tiện vào Hồ sơ lý lịch phương tiện.

3. Quản lý, sử dụng người lái xe kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô

- Công ty có tổng 17 lái xe/17 xe, Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đang điều khiển; có thực hiện việc ký hợp đồng lao động đối với 17/17 lái xe (trong đó, có 12 hợp đồng là loại hợp đồng không thời hạn, 05 hợp đồng có thời hạn và có 17/17 người tham gia bảo hiểm cho lái xe);

- Tại thời điểm thanh tra, Công ty có tổ chức khám sức khỏe cho lái xe;

- Công ty có cấp thẻ nhận dạng lái xe cho đội ngũ lái xe;

- Công ty có thực hiện việc lập, cập nhật lý lịch hành nghề lái xe, quá trình hoạt động của lái xe với các thông tin tối thiểu vào Hồ sơ lý lịch hành nghề người lái xe theo quy định.

4. Thiết bị giám sát hành trình (TBGSHT)

a) Về lắp đặt thiết bị giám sát hành trình

Tại thời điểm thanh tra, Công ty có 17/17 xe có lắp TBGSHT, tên nhãn hiệu adsun TMS-4G02 (có tích đầu đọc thẻ lái xe) của Công ty Cổ phần điện tử Viễn Thông Ánh Dương. Các thiết bị GSHT có Giấy chứng nhận phù hợp QCVN 31:2014/BGTVT; có biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng thiết bị giám sát hành

trình phù hợp với việc quản lý thiết bị giám sát hành trình của Cục đường bộ Việt Nam theo quy định.

Thiết bị giám sát hành trình của Công ty có trang Web riêng <https://dinhvi.adsun.vn/>; <https://gps.binhanh.vn/> (có tên đăng nhập và mật khẩu), tình trạng kỹ thuật, truyền dẫn các thông tin bắt buộc của thiết bị giám sát hành trình có đầy đủ các thông tin và hoạt động tốt.

b) Đảm bảo các tính năng của TBGSHT về cung cấp, cập nhật, truyền dẫn, lưu trữ, quản lý thông tin từ TBGSHT

Qua trích xuất ngẫu nhiên TBGSHT các xe của Công ty đã cung cấp tài khoản đăng nhập cho thấy:

- Thiết bị giám sát hành trình phù hợp QCVN 31:2014/BGTVT của Bộ GTVT.
- Dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình được truyền dẫn các thông tin bắt buộc về máy chủ của đơn vị cung cấp thiết bị.
- Có thực hiện việc lưu trữ dữ liệu theo quy định. Tại thời điểm thanh tra, TBGSHT hoạt động bình thường, có đủ các thông tin theo quy định.

5. Công tác bảo đảm an toàn trong hoạt động vận tải bằng xe ô tô

- Người trực tiếp điều hành hoạt động vận tải của Công ty là ông Nguyễn Lê Công Trường, sinh năm 1996 (*Quyết định số 34/QĐ-UQ/NTNT ngày 01/8/2023 của Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận*). Ông Nguyễn Lê Công Trường có kinh nghiệm làm việc tại đơn vị kinh doanh vận tải trên 03 năm và được đào tạo cấp chứng chỉ sơ cấp bậc 1 Khai thác vận tải vào ngày 10/7/2023.

- Có phân công bộ phận theo dõi an toàn giao thông theo quy định (*Quyết định số 35/NamThanhNinhThuan ngày 01/01/2023 của Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận*).

- Công ty có xây dựng và thực hiện quy trình đảm bảo an toàn giao thông theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP của Chính phủ (*Kế hoạch số Kế hoạch số 37/KH-NTNT ngày 21/4/2025 của Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận*).

- Công ty giao nhiệm vụ cho lái xe để thực hiện vận chuyển hàng hóa thông qua giấy vận tải, sử dụng lái xe điều khiển phương tiện kinh doanh vận tải có Giấy phép lái xe phù hợp loại xe theo quy định tại Điều 57 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Công ty sử dụng lái xe chưa được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành tập huấn nghiệp vụ vận tải (13 lái xe chưa có Giấy chứng nhận hoàn thành tập huấn nghiệp vụ vận tải) theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 11 của Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ (*Công ty*

có Bản giải trình ngày 25/3/2025 về việc tổ chức tập huấn nghiệp vụ vận tải và an toàn giao thông cho lái xe).

- Cán bộ theo dõi an toàn giao thông thực hiện nhiệm vụ theo dõi về an toàn giao thông chưa đáp ứng yêu cầu tại Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ như: chưa thể hiện việc tổng hợp, phân tích các dữ liệu về hoạt động của từng phương tiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ vận chuyển thông qua TBGSHT để chấn chỉnh, nhắc nhở và xử lý các trường hợp vi phạm; định kỳ chưa xây dựng phương án để xử lý khi xảy ra sự cố gây mất an toàn giao thông trong quá trình kinh doanh vận tải theo quy định tại điểm b, khoản 9, Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

6. Hợp đồng vận chuyển, Giấy vận tải

- Kiểm tra đối với 14 phương tiện ô tô chở rác (85C - 002.80; 85C - 028.60; 85C - 033.56; 85C - 035.76; 85C - 052.79; 85C - 058.70; 85H - 007.56; 85H - 007.61; 85C - 023.70; 85C - 035.73; 85C - 036.64; 85C - 036.97; 85C - 041.97; 85H - 007.78), nhận thấy: Các phương tiện này vận chuyển rác mang tính thường xuyên, Công ty trực tiếp quản lý và điều hành thông qua hình thức gọi điện thoại cho các lái xe để thực hiện vận chuyển rác trên các tuyến đường và thời gian được quy định theo Quyết định số 76/2023/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, Công ty không thể hiện bằng văn bản phân công cụ thể cho từng lái xe vận chuyển rác trên các tuyến đường.

- Đối với 03 phương tiện ô tô tải (85C - 020.31; 85E - 002.65; 85C - 045.84) Công ty giao nhiệm vụ cho lái xe để thực hiện vận chuyển hàng hóa thông qua Sổ ghi chép theo dõi vận chuyển hàng ngày của đơn vị. Kiểm tra ngẫu nhiên năm 2024, các phương tiện ô tô tải đã vận chuyển hàng hóa, cụ thể:

- Phương tiện ô tô tải mang biển số 85C - 045.84:
 - + Từ ngày 26/01/2024 – 31/01/2024: chở phân đi xã ĐlieGiang – huyện Eah’Leo – tỉnh Đắk Lắk;
 - + Từ ngày 06/02/2024 – 29/02/2024: chở phân đi thị trấn Lộc Thắng – huyện Bảo Lâm – tỉnh Lâm Đồng;
 - + Từ ngày 22/7/2024 – 31/7/2024: chở phân đi Thị trấn Đa Tẻh – huyện Đa Tẻh – tỉnh Lâm Đồng;
 - + Từ ngày 06/11/2024 – 30/11/2024: chở phân đi 159 Nguyễn Văn Linh – Thôn 4 – xã Ea Tu – tỉnh Đắk Lắk.
- Phương tiện ô tô tải mang biển số 85C - 020.31:
 - + Từ ngày 25/02/2024 – 29/02/2024: chở phân đi Hòn Dung- Sơn Hiệp – Khánh Sơn - Khánh Hòa;
 - + Từ ngày 03/4/2024 – 30/4/2024: chở phân đi Xã Lộc Nam – huyện Bảo Lâm – tỉnh Lâm Đồng;

+ Từ ngày 15/7/2024 – 31/7/2024: chở phân đi Thôn Hoàng Dù – Khánh Nam – Khánh Vĩnh – Khánh Hòa.

Công ty có ký hợp đồng vận chuyển hàng hóa giữa các với bên thuê vận chuyển và có phát hành giấy vận tải bằng bản giấy với các thông tin theo quy định. Qua kiểm tra thực tế, Giấy vận tải có các thông tin tối thiểu và có khối lượng hàng hóa đã xếp lên phương tiện không vượt quá khối lượng cho phép tham gia giao thông.

7. Thực hiện chế độ báo cáo, công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải của Công ty

Công ty có thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải của Công ty; tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện chế độ lập báo cáo hoạt động kinh doanh vận tải của đơn vị theo quy định tại khoản 1, Điều 46 của Thông tư 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG TIỀN HÀNH THANH TRA

1. Mặt đạt được

Trong giai đoạn từ năm 2024 đến thời điểm thanh tra, Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận có đủ điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, đáp ứng quy định tại Điều 14 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ Quy định về hoạt động vận tải đường bộ; cơ bản thực hiện đảm bảo các quy định về xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa tại Điều 33 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải; công tác quản lý, sử dụng xe kinh doanh vận tải hàng hóa cơ bản đáp ứng Điều 35 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải; thực hiện việc quản lý, sử dụng người lái xe cơ bản đáp ứng theo quy định tại Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải. Công tác bảo đảm an toàn trong hoạt động vận tải bằng xe ô tô: cơ bản đáp ứng yêu cầu tại điểm b, khoản 2 Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ.

Trong quá trình vận chuyển hàng hóa, công ty có ký kết hợp đồng vận chuyển theo quy định; có phát hành giấy vận tải bằng bản giấy và có các thông tin theo quy định hợp đồng vận chuyển và Giấy vận tải theo quy định.

Công ty có thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải.

2. Hạn chế

a) Việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động vận tải bằng ô tô chưa đáp ứng yêu cầu tại điểm c, khoản 1, Điều 11 của Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ (Công ty sử dụng 17 lái xe chưa được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành tập huấn nghiệp vụ vận tải).

b) Cán bộ theo dõi an toàn giao thông thực hiện nhiệm vụ theo dõi về an toàn giao thông chưa đáp ứng yêu cầu tại Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày

18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ (*chưa thể hiện việc tổng hợp, phân tích các dữ liệu về hoạt động của từng phương tiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ vận chuyển thông qua TBGSHT để chấn chỉnh, nhắc nhở và xử lý các trường hợp vi phạm*).

c) Định kỳ chưa xây dựng phương án để xử lý khi xảy ra sự cố gây mất an toàn giao thông trong quá trình kinh doanh vận tải theo quy định tại điểm b, khoản 9, Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

d) Việc quản lý lái xe thu gom rác chưa khoa học, chặt chẽ (công ty điều hành lái lái thông qua hình thức điện thoại trực tiếp cho các lái xe không thể hiện bằng văn bản phân công cụ thể cho từng lái xe vận chuyển rác trên các tuyến đường).

e) Chưa thực hiện chế độ lập báo cáo hoạt động kinh doanh vận tải của đơn vị theo quy định tại khoản 1, Điều 46 của Thông tư 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

3. Nguyên nhân, trách nhiệm để xảy ra hạn chế

a) Nguyên nhân:

- *Về nguyên nhân khách quan:* Công ty có liên hệ các các đơn vị để tổ chức tập huấn nghiệp vụ vận tải cho người lái xe, tuy nhiên số lượng người lái xe tập huấn nghiệp vụ vận tải ít và không có đơn vị nào tổ chức tập huấn. Bên cạnh đó, Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận là Công ty thu gom và xử lý rác trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, do công việc đặc thù nên ô tô vận tải hàng hóa của công ty chỉ chạy trong nội bộ mà không kinh doanh hay chạy thuê cho bên ngoài. Vì vậy, Công ty sử dụng 17 lái xe chưa được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành tập huấn nghiệp vụ vận tải để thực hiện việc vận chuyển rác và cung cấp phân bón cho các địa bàn tỉnh lân cận.

- *Về nguyên nhân chủ quan:* Cán bộ theo dõi an toàn giao thông chưa nắm sâu kỹ pháp luật về kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, cụ thể là chưa nắm kỹ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ nên chưa đáp ứng yêu cầu của quy định pháp luật về kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô. Công ty hoạt động nhiều ngành nghề và chủ yếu tập trung vào hoạt động thu gom rác và sản xuất, kinh doanh phân bón nên ít tập trung vào lĩnh vực kinh doanh vận tải hàng hóa, từ đó dẫn đến những hạn chế như trên.

b) Về trách nhiệm:

- Thứ nhất, trách nhiệm chính để xảy ra các tồn tại, vi phạm nêu trên trước hết thuộc trách nhiệm của Giám đốc Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận vì chưa thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của mình trong việc đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải hàng hoá bằng ô tô.

- Thứ hai, trách nhiệm có liên quan là người trực tiếp điều hành vận tải, đồng thời là cán bộ theo dõi an toàn giao thông của Công ty chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình.

- Thứ ba, có một phần trách nhiệm của cơ quan quản lý, vì thiếu sự kiểm tra, hướng dẫn, chấn chỉnh đối với các đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải hàng hoá bằng xe ô tô.

IV. NHỮNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:
Không.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh và các quy định của pháp luật, Chánh thanh tra Sở Xây dựng yêu cầu và kiến nghị như sau:

1. Yêu cầu Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận

a) Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, thường xuyên cập nhật, phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải bằng ô tô; theo dõi, cập nhật quản lý phương tiện, người lái xe, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lái xe theo quy định; nâng cao trách nhiệm của người điều hành vận tải, cán bộ theo dõi công tác bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô.

b) Tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với người điều hành vận tải, cán bộ theo dõi công tác bảo đảm an toàn giao thông để xảy ra các hạn chế được nêu trên.

c) Tổ chức khắc phục hạn chế tại điểm a, khoản 2, mục III của Báo cáo này **trước ngày 01/01/2026** (chỉ sử dụng lái xe điều khiển phương tiện kinh doanh vận tải khi đáp ứng tại điểm c, khoản 1, Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ).

- Thực hiện việc tổng hợp, phân tích các dữ liệu về hoạt động của từng phương tiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ vận chuyển thông qua TBGSHT để chấn chỉnh, nhắc nhở và xử lý các trường hợp vi phạm (thể hiện bằng văn bản tổng hợp các vi phạm của lái xe vi phạm về thời gian lái xe, tốc độ chạy xe trong quá trình vận chuyển hàng hóa và nhắc nhở, xử lý lái xe vi phạm (nếu có)).

- Xây dựng phương án để xử lý khi xảy ra sự cố gây mất an toàn giao thông trong quá trình kinh doanh vận tải.

d) Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận có biện pháp, cách thức để quản lý lái xe vận chuyển rác bảo đảm chặt chẽ, khoa học (phân công lái xe vận chuyển rác trên các tuyến đường cụ thể bằng văn bản để phục vụ việc quản lý).

e) Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận thực hiện chế độ lập báo cáo hoạt động kinh doanh vận tải của đơn vị theo quy định tại khoản 1, Điều 46 của Thông tư 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng).

2. Kiến nghị đối với Sở Xây dựng

Ban hành văn bản chấn chỉnh các hạn chế đã được nêu trong Kết luận này đối với Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận trong việc chấp hành các

quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô; chỉ đạo bộ phận chuyên môn hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, xử lý việc khắc phục hạn chế, tồn tại đối với Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận, đặc biệt là công tác sử dụng lái xe điều khiển phương tiện kinh doanh vận tải đáp ứng yêu cầu tại điểm c, khoản 1, Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ; đồng thời, kịp thời triển khai chế độ lập báo cáo hoạt động kinh doanh vận tải đối với các đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 46 của Thông tư 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô đối với Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở Xây dựng (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- PGĐ Sở XD đ/c Trần Ngọc Quang (báo cáo);
- Phòng QLVT (theo dõi quản lý);
- Công ty TNHH XD-TM&SX Nam Thành Ninh Thuận (thực hiện);
- VP Sở (để đăng trên Cổng TTĐT Sở XD);
- Bà Trần Thị Thúy Vy (để theo dõi, đôn đốc);
- Lưu: VT, HSTT.



Nguyễn Văn Mộc